

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ 3_ No. 1033 (Tr.09_ Tr.16)

KIM CƯƠNG KHỦNG BỐ TẬP HỘI PHƯƠNG QUẢNG QUỸ NGHI QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT TAM THẾ TỐI THẮNG TÂM MINH VƯƠNG KINH

Hán dịch:Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí **BẤT KHÔNG**
Phụng chiếu dịch
Việt dịch : HUYỀN THANH

TỰA PHẨM THỨ NHẤT

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong cung điện Bảo Giám Thác Phong trên núi lớn Bảo Phong. Nơi ấy có trăm ngàn cái lọng báu, đủ mọi loại cây sắp thành hàng, hương hoa xinh đẹp thích ý rải bày nhiệm sức. Các bậc Đại A La Hán như : Đại Mục Kiền Liên, Xá Lợi Phất, A Nan... gồm 1250 vị trước sau vây quanh.

Lại có vô lượng vị Bồ Tát , trong đó các Ngài Kim Cương Thủ Bồ Tát , Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát làm Thượng Thủ cùng đến dự.

Lại có Tỳ Sa Môn, Mãn Hiền, Bán Chỉ Ca, Phạm Vương, Đế Thích, Na La Diên, Trời, Rồng, Dược Xoa, La Sát, Tất Lý Đa, Tỳ Xá Già, Khẩn Na La, Ma Hô La Già... với trăm ngàn quyến thuộc vây kín chung quanh, cung kính cúng dường.

Bấy giờ, Đức Như Lai ngồi trên tòa Đại Sư Tử có mọi thứ báo bày xen kẽ. Ngài vì Đẳng của Quán Tự Tại mà nói Pháp yếu về Môn Bồ Đề Tát Đỏa Hạnh (Bodhisatva carya_ Bồ Tát Hạnh). Thời Đấng Đại Bi là Quán Tự Tại Bồ Tát đi chung quanh Đức Phật ba vòng , trật áo bày vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Con do một Pháp mà sinh ra sự yêu thích vui vẻ về Tâm Đại Bi , siêng năng dũng mãnh làm lợi ích an vui, gia hộ cho chúng hữu tình. Pháp ấy là vua của Tự Tâm Minh Vương, tên là **Tam Thế Tối Thắng** . Nay con muốn nói Pháp này “

Đức Phật bảo :” Nay Ma Ha Tát Đỏa ! Nay ông hãy nói “

Thời Quán Tự Tại Bồ Tát nương theo Giáo Chỉ của Đức Phật, liền nói **Tự Tâm Chân Ngôn** là :

“ Nẳng mô la đát-nẳng đát la dạ dĩa_ Nẳng mô a lị-da phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la
dĩa_ Mạo địa tát đát phộc dĩa_ Ma ha tát đát phộc dĩa_ Ma ha ca lô ni ca dĩa_ Đát nễ-dĩa
tha: Bát nột-ma bá ni_ Sa la, sa la_ Ê hệ duệ tứ_ Bà nga noan_ Nẳng lị-dạ phộc lộ chỉ
đế thấp-phộc la, a lô lực “

*) NAMO RATNATRAYÀYA
NAMAḤ ÀRYA AVALOKITE'SVARÀYA BODHISATVÀYA_
MAHÀSATVÀYA_ MAHÀ KARUṆIKÀYA
TADYATHÀ : PADMAPÀṆI_ EHYEHI BAHAVAN ÀRYA
AVALOKITE'SVARA _ AROLIK

_ Lại nói Đầu (cái đầu) Chân Ngôn là :

“ Nẳng mộ la đát-nẳng đát-la dạ dĩa_ Nẳng mô a lị-da phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la
dĩa_ Án_ Ác “

*) NAMO RATNATRAYÀYA _ NAMAḤ ÀRYA AVALOKITE'SVARÀYA_
OM_ ÀḤ

_ Đỉnh (Đỉnh đầu) Chân Ngôn là :

“ **Án, ác, Hồng** “

*) OM_ ÀḤ HÙM

_ Nhãn (Con mắt) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, nhập-phộc la** “

*) OM_ ÀḤ JVALA

_ Tâm (Trái Tim) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, phát tra** “

*) OM_ ÀḤ PHAT

_ Giáp Trụ Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, mãn đà** “

*) OM_ ÀḤ BANDHA

_ Kiếm (Cây Kiếm) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, đát-la sa** “

*) OM_ ÀḤ TÀRA SAḤ

_ Bài (Cái Bàn Bài) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, vĩ tất-phổ la** “

*) OM_ ÀḤ VISPHURA

_ Võng (Cái Lưới) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, ná hạ** “

*) OM_ ÀḤ DAHA

_ Tường (Bức vách) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, nại la khất xoa** “

*) OM_ ÀḤ RAKṢA

_ Tối Thượng Tâm Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, hột-lị ná dữu đá la** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UTTÀRA

_ Cảnh Giác Tâm Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, hột-li ná dữu ná nam** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UDANĀM

_ Tâm Phát Sinh Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, hột-li nà dữu nạp-bà phộc** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UDBHAVA

_ Luân (Bánh Xe) Chân Ngôn là :

“ **Án_ Ác, bát-la tắc phả la** “

*) OM _ ÀḤ PRACAKRA

Quán Tự Tại Bồ Tát vừa mới nói **Đại Tâm Chân Ngôn** của Đẳng Tối Thắng trong ba đời thì ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo sáu cách, chư Thiên trên hư không tuôn mưa hoa vi diệu , tất cả Địa Ngục Hàn Băng đều được ấm áp cho đến Địa Ngục A Tỳ , các Địa Ngục nóng bức đều được mát mẻ . Ánh sáng chiếu diệu lên bên trên đến Trời A Ca Ni Tra (Akaniṣṭha_ Sắc Cứu Cánh Thiên) . Ở trong hư không, trăm ngàn âm nhạc chẳng đánh tự kêu vang. Trời, Rồng, Đuợc Xoa, Khẩn Na La... đều ca ngợi Đức Như Lai với Quán Tự Tại Bồ Tát. Các loài Ma Chướng , nhóm Tỳ Na Dạ Ca (Vināyaka) thấy đều sợ hãi kêu khóc. Chư Thiên đồng âm dùng Già Tha (Gatha) tán dương là :

Lành thay ! Lành thay ! Thân Đại Bi

Lành thay ! Đấng Bạt Khổ Lợi Ích (Nhỏ dứt khổ đau đem lại lợi ích)

Lành thay ! Lành thay ! Đại Tát Đỏa (Mahāsatva _ Đại Hữu Tình)

Lành thay ! Thành tựu tất cả nghĩa

Bấy giờ, Quán Tự Tại Bồ Tát nói Minh Vương này xong liền bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! **Tâm Chân Ngôn** này hay chặn đứng tất cả tật hoạn, hay thành tựu tất cả nghĩa lợi, hay điều phục, hay tăng ích, hay lợi lạc, hay an trụ ở Tam Muội **Vô Tướng** , hay khiến cho hành nơi nghĩa **Không** , hay khai mở kho tàng dưới lòng đất, hay trừ tất cả **Cổ Độc** và chất độc của nhóm: Bọ Ngựa, nhện, rắn, bò cạp. Khiến cho tất cả hữu tình kính nhớ, hay khiến cho người đã chết liền sống lại. Hay hộ giúp những nạn về : sư tử, cọp, sói, gấu, bi (gấu lớn), giặc cướp. Hay phá Yểm Đảo, Chú Trớ. Hay thành tựu :Ngọc Như Ý, Hiền Bình, Vũ Bảo Luân (Bánh xe tuôn mưa báu), Kiếm, Chỉ Thần, Hoa Sen, Hoa Man (Tràng hoa), Táo Quán (Lọ nhỏ chứa nước rửa) , Niệm Châu (Tràng hạt) . Hay làm khô cạn sông biển lớn. Hay thành biện các thức ăn uống của cõi Trời. Hay thị hiện các cung điện của cõi Trời để tự ý thọ dụng. Hay làm chấn động núi Tu Di, hay triệu vời tất cả cây cối. Chỉ tùy Tâm muốn làm thì tùy ý đều thành. Xưa kia, con ở trong kiếp **Bảo Man Bảo Tràng Di Lạc** thì Pháp đã nói với điều chưa nói điều hay thành biện (Làm được, làm xong)

VIỆC THÀNH TỰU PHẨM THỨ HAI

Bấy giờ, Quán Tự Tại Bồ Tát bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Như có Kẻ trai lành, người nữ thiện hoặc trì hoặc tụng **Tâm Chân Ngôn** này, tuy chưa gia công nhưng ở

trong tất cả nơi sợ hãi, liền hay được vệ hộ, tất cả bệnh tật chẳng vướng vào thân, ngôn ngữ nói ra khiến cho người tin nhận, khiến cho tất cả chúng sinh đều sanh kính nhớ. Tất cả Trời với Quỷ Thần, Dược Xoa, La Sát, Tất Lý Đa, Tỳ Xá Già, Càn Sát Bà, Ma Hô La Già... chẳng dám xâm phạm, rốt cuộc không có mệnh nào chẳng phải là việc thuộc **Thọ Đẳng** của trời, chẳng bị đọa trong các nẻo ác, tất cả kho chứa luôn được tràn đầy, được Đại Tổng Trì, hay trừ tất cả bệnh tật. Sau khi mệnh chung sẽ được sinh ở đất nước có Phật, thành tựu sắc tướng tốt đẹp. Pháp Môn **Mã Đầu Quán Tự Tại** mà con đã nói lúc trước đều dùng Chân Ngôn này để thành tựu.

Thế Tôn ! Người tu hành muốn được Tất Địa , trước tiên dùng Ngũ Tịnh để tịnh các Uẩn của thân và xoa tô nơi chốn tu trì, tuân theo Phép tắc Chân Ngôn do Thầy truyền khẩu, đối trước tượng Phật chỉ uống sữa. Dùng : hương, đèn, hoa man, thức ăn uống cúng dường cho đến bảy ngày và không hạn định lượng tụng niệm. Từ đây về sau, nên vẽ Bản Tôn, vuông tròn một khuỷu tay, lìa bỏ các lông tóc. Người vẽ nên thọ tám Giới , dùng vật dụng mới và dùng keo nấu bằng da thú để điều phối màu sắc.

Chính giữa vẽ Đức A Di Đà như Lai ngồi trên hoa sen trắng, tay phải kết Ấn Thí Nguyện. Bên phải vẽ Quán Tự Tại Bồ Tát, thân tướng màu trắng, mặc quần da cạp, dây thắt lưng bằng báu pha lê trắng, dùng da hươu đen quấn góc mà mặc, trụ trên hoa sen trắng, tay trái cầm hoa sen trắng, tay phải kết Ấn Thí Nguyện, trên cánh tay không có đeo vòng xuyên anh lạc. Bên trái vẽ Kim Cương Thủ Bồ Tát, thân màu đỏ trắng, đeo mọi báu anh lạc, tay cầm cây phát trần trắng làm thế phát phủ Như Lai. Nhóm Phật Bồ Tát đều nhìn ngó Hành Nhân. Vẽ Hành Nhân ở dưới Đức Phật, quỳ gối phải sát đất, tay bưng lò hương, chiêm ngưỡng Thánh Giả. Vẽ tượng xong.

Nếu là người tu tại gia, phải giữ đủ tám Giới, ba thời tắm rửa, ba thời thay áo. Nên mặc áo trắng trong sạch. Bắt đầu từ ngày mồng một trong tháng, đem hoa màu trắng cúng dường tượng Phật. Ở trước tượng , dùng bột thơm làm một ngàn cái Suất Đổ Ba (Stupa_ cái tháp có nhiều tầng) . Ở trước Suất Đổ Ba , trước tiên hành **Pháp Thành Tựu** .

Nếu tụng xong một Lạc Xoa (100000 biến) thì tất cả Trời, Phạm Vương, Ma Ê Thủ La, Na La Diên, Câu Ma La, 7 Mẫu Thiên với nhóm Ca Lô La... đều hơn hởi vui mừng, ắt sẽ vào tất cả Man Trà La Tam Muội Gia và được thành tựu tất cả Chân Ngôn.

Tụng hai Lạc Xoa (200000 biến) thì nhóm Tỳ Sa Môn Vương, tất cả Dược Xoa đều vui mừng lớn.

Tụng ba Lạc Xoa (300000 biến) thì đều được thành tựu tất cả Chân Ngôn trong Kim Cương Bộ.

Tụng bốn Lạc Xoa (400000 biến) thì đều được thành tựu tất cả Chân Ngôn trong Như Lai Bộ.

Hành Giả trước tiên nương theo Pháp Sự xong. Đối trước tượng tụng một lạc xoa, thứ hai ở sườn núi tụng hai lạc xoa, thứ ba ở bên bờ sông tụng ba lạc xoa, thứ tư ở trước Suất Đổ Ba tụng bốn lạc xoa. Xong rồi liền thọ tám Giới, ba ngày đối trước Tượng niệm tụng không có hạn định. Sau đó, ba ngày ba đêm không ăn, bày biện cúng dường rộng lớn. Lấy hoa sen tắm ba vị ngọt đốt đủ một ngàn cọng, liền từ trong thân Phật của hình vẽ tuôn ra ánh sáng bao quanh Hành Giả. Ánh sáng đó liền nhập vào đỉnh đầu của Quán

Tự Tại, ngọn lửa đèn của Đạo trường cháy bùng lớn thêm , ở trong Hư Không nghe các âm nhạc, mặt đất liền chấn động bốn phương rõ ràng, Hành Giả nên biết Chân Ngôn thành tựu. Liền ngay lúc này cần ba thứ Nguyên là : Trì Minh Tiên, Tam Muội Vô Tướng, Chức Yết La Mặc Lạc Để Nhạ (Cakra vartti rāja_ Chuyển Luân Vương).

Nếu được Trì Minh Tiên Nguyên sẽ làm Luân Nhạ trong Minh Tiên, có thân tướng tốt đẹp, tóc mượt mà xanh biếc, liền thành hình dạng Đồng Tử khoảng 16 tuổi, trong chớp mắt có thể đi qua trăm ngàn Do Tuần rồi quay trở lại bản xứ, thọ năm trăm ngàn tuổi, sau khi chết sinh về nước An Lạc.

Nếu được Vô Tướng Nguyên, tất cả Tam Muội Vô Tướng, sẽ làm bậc Thượng Thủ trong loài người. Ý muốn đến nơi nào thì có thể mau chóng vượt qua một ngàn Do Tuần rồi lại quay trở về nơi thường ngụ.

Nếu được Nguyên thứ ba sẽ thành tựu Uy Đức tự tại, thọ năm ngàn tuổi.

_ Lại muốn thành tựu Liên Hoa, dùng Tử Đàn khắc một hoa sen đứng dọc, rộng 6 ngón tay. Vào lúc Nhật Nguyệt Thực đặt ở trên 7 tầng sen trắng rồi để trước Tượng, như Pháp niệm tụng cho đến lúc hiện ra ba Tướng

Được Tướng **Noãn** (Hơi nóng ấm áp) là Chức Yết La La Nhạ (Cakra rāja_ Luân Vương) có sức mạnh như một ngàn con voi, thọ năm ngàn tuổi.

Tướng **Yên** (Bốc khói) được Tam Muội Vô Tướng, ở trong tất cả Vô Tướng thành Bát La Nhạ (Prajña_ Trí Tuệ) ở trong một phần sáu Tha Tài (Tiền Tài của người khác) được dùng một phần chẳng thành tội ăn trộm, thọ một ngàn tuổi.

Tướng **Diễm** (Phát ra ánh lửa) liền chứng Nghĩa KHÔNG làm Trì Minh Tiên Bát La Nhạ (Vidyadhara r̥i prajña _ Bậc Trí Tuệ trong Trì Minh Tiên) có thân như Đồng Tử 16 tuổi, tóc màu xanh biếc, sức mạnh như sáu ngàn con voi, uy đức của ánh sáng trên thân như trăm ngàn mặt trời, thọ một ngàn kiếp, sau khi mệnh chung sinh về Thế Giới Cực Lạc .

Nhóm như vậy có các loại : Táo Quán (Cái lọ nhỏ chứa nước rửa) Sợi Chỉ Thần, Niệm Châu (Tràng hạt) cây gậy Tiên , Hoa Man (Vòng hoa) bánh xe, Cây Kiếm, Một Tốn Ni, Cái Dầm, Cái nạo Bạt, cái Búa, cây Dáo dài, Ngưu Hoàng, cái áo, Hùng Hoàng, Giải da thuộc, Ấn Khế, chày Kim Cương, Phật Đỉnh, cái Bát, cái Chén, áo Cà Sa, Phục Đột đều như thành tựu Liên Hoa (Hoa Sen) , được ba loại Tất Địa.

THÀNH TỰU BÁU NHƯ Ý PHẨM THỨ BA

Muốn thành tựu Báu Như Ý, tụng Chân Ngôn năm Lạc Xoa (500 ngàn biến) , liền tác thành tựu **Tiên Hạnh** (Hạnh phải làm ban đầu) , sau đó lấy một Báu Pha Lê (Thủy Tinh) như trước thành tựu Nghi Quỹ của Liên Hoa. Vào lúc Nhật Nguyệt Thực đặt ở trên một hoa sen, niệm tụng cho đến khi hiện ra ánh lửa. Từ đó về sau, trong Tâm có ước nguyện gì đều được thành tựu.

Lại lấy hoa sen tắm ba vị ngọt, Hộ Ma mười đêm sẽ tuôn mưa vàng

Lại muốn thành tựu Hiền Bình, thì như Pháp lúc trước sẽ thành tựu.

Lại có Pháp, muốn được Dược Xoa kính phục thì đem Hoa Tô Mạt Na , Hộ Ma 10 vạn biến ắt liền hiện thân đó (Đây là Tất Để Lý vậy)

Lại có Pháp, về tất cả người bệnh.Nếu ai nhìn thấy hoặc tiếp xúc với người tu hành đều được khỏi bệnh.

Lại muốn trừ bệnh đau đầu. Tưởng Tự Thân là Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) dùng tay xoa lên đầu ấy , ngay chỗ bị bệnh, tự xoa. Cho đến Pháp đau nhức về : Mắt, tai, tim, hông sườn cũng như vậy.

Lại có bệnh, gia trì bảy biến vào thuốc rồi uống vào sẽ được khỏi.

Lại con nít nhỏ bị trúng phải Quỷ My , gia trì 21 biến vào Câu Na Vệ rồi rải lên chỗ nằm , liền được an ổn.

Lại có người bị cùi hủi. Đem Cát Lý Ma La dài 10 ngón tay, cắt hai đầu rồi tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 7 ngày, lấy tro hòa với nước xoa khắp lên thân liền khỏi bệnh. Bảy ngày gồm một vạn biến, thiêu đốt hàng vạn cây (dùng cây Khổ Luyện cũng được).

Lại muốn Năng Nga , Tất Để Lợi, Phục Thí Ca La Noa. Dùng hương Trầm Thủy, tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 10 vạn biến thì Hàng ấy liền đến cùng làm anh em, mỗi ngày cho 500 lượng vàng.

Lại ở trước Tượng Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) cứ một lần tụng thì một lần hiến hoa sen trắng. Cho đến 10 vạn cây thì tất cả bệnh đều trừ được.

Lại muốn Dược Xoa, Tất Để Lợi. Như trước, cắt cây Bạch Đàn khoảng 4 ngón tay, cho đến 10 vạn liền có 10 Vị đến vây quanh Hành Nhân nói rằng :” Muốn tôi làm việc gì ? “ Nếu dùng vào việc của Thầy thì cúng cho một ngàn người ăn.

Lại muốn chư Thiên, Tất Để Lợi, Phục Thí Ca La Noa. Dùng hương An Tất, tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 10 vạn biến liền đến làm việc cho Thầy. Hàng ngày cúng thức ăn của Trời, quần áo của Trời.

Lại đem hoa sen tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 30 vạn biến thì đều thấy tất cả kho tàng dưới lòng đất. Dược rồi đem cấp thí cho tất cả chúng sinh.

TRỊ LIỆU TẤT CẢ BỆNH PHẨM THỨ TƯ

Trước tiên, ở trước Tượng trì một Lạc Xoa (100 ngàn biến) xong lấy hoa sen tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma một vạn lần. Tiếp, lấy hạt cải trắng hòa với ba vị ngọt, Hộ Ma 10 vạn lần thì tất cả bệnh hoạn cho đến bệnh của nghiệp, đều quyết định trừ được.

Lại người bị Quỷ My gây bệnh. Dùng bốn cái bình chứa đầy nước thơm, đều gia trì một vạn biến. Rồi từ trên đỉnh đầu thấm xuống, liền dùng tắm gội tức trừ khỏi bệnh.

Lại có bệnh nóng lạnh một ngày, hai ngày cho đến 4 ngày. Lấy muối hòa với ba vị ngọt, Hộ Ma một vạn biến. Xong lấy tro này, gia trì 7 biến, điểm lên trán người bệnh, liền khỏi bệnh. Nói chung g tất cả bệnh đều có thể làm như vậy.

Lại nếu có người bị loài Quỷ My, Tỳ Xá Già, Trà Cát Nị áp dựa thì Tâm tụng và xem xét, liền trừ được.

Lại gia trì vào ngón trở phải 108 biến, rồi hươi khoa lên người bị Quỷ My áp dựa kia, liền cột trói, bắt Chúng nói lý do áp dựa. Tâm muốn điều gì đều có thể khiến cho chúng làm.

Lại muốn hỏi về việc trong ba Đời. Chọn Đồng Nam hoặc Đồng Nữ , y theo Pháp tẩm gội, xoa tô một cái Đàn nhỏ. Dùng hương Bạch Đàn, Long Nảo xoa khắp thân đức bé đó, lấy hoa Mạt Lợi làm vòng hoa man, đội trên đỉnh đầu. Tụng Chân Ngôn 108 biến, liền chôn xuống đất một khuỷu tay thì đứa bé sẽ nói về việc mình muốn hỏi (Quảng Châu có hoa hương bạch này. Hoa có vị ngọt, màu trắng, thơm tho. Hoặc dùng Vàng, Bạc, Cự Tô Mạt Na thay thế cũng được).

Lại muốn Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) hiện trong mộng nói việc ba Đời, thì dùng hoa sen tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 10 vạn biến.

Lại có kẻ bị rắn cắn cho đến các bệnh, nhóm Quỷ My thì tùy theo Tâm mong muốn của Hành Nhân mà gia trì , đều được.

TẮT CẢ HỮU TÌNH KÍNH NIỆM PHẨM THỨ NĂM

Ở trước Tượng tụng ba Lạc Xoa (300 ngàn biến) thành tựu Pháp đầu tiên. Xong dùng bột thơm làm Suất Đổ Ba (Stupa_ Tháp nhiều tầng) 10 vạn khu. Ở trước Tháp, dùng hoa Tô Mạt Na tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma một vạn biến, liền được Tất Địa. Từ đó về sau, tất cả thời hộ niệm đều được giàu có.

Lại muốn La Nhạ (Ràja_ Vua chúa) kính ái. Dùng An Tất hương tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma một vạn biến, thì họ liền cùng với các quyến thuộc như kẻ tôi tớ tôn kính.

Lại muốn sai khiến bậc Tế Quan, thì như trên dùng Hội Hương Tử tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma một vạn biến.

Lại sai khiến hữu tình trong Tụ Lạc , thì như trên dùng An Tất hương hòa chung với Hội Hương Tử , Hộ Ma một Lạc Xoa (100 ngàn biến) sẽ được tùy ý.

Do hoa sen xanh kia tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma 10 vạn biến sẽ được người trong một thành kính yêu.

Do hoa sen xanh, Hộ Ma một vạn biến thì tất cả thành ấp vui vẻ.

Do xoa lên con mắt cho nên nhìn thấy đều vừa ý, gia trì 108 biến lên An Thiện Na.

Do gia trì 108 biến vào Ngũ Hoàng rồi chấm lên trán thì sở hưởng đều kính yêu.

Do tụng Chân Ngôn 21 biến gia trì vào Xương Bồ, Thanh Mộc hương thì đều thắng trong tất cả cuộc luận nghị tranh tụng và mọi ngôn từ giáo lệnh đều khiến cho người tin nhận.

Do gia trì lên áo, vòng hoa, thức ăn, quả trái... thì tùy theo chỗ cho , khiến cho người đều vui mừng vừa ý.

Do gia trì lên An Thiện Na một Lạc Xoa (100 ngàn biến) thì thấy tất cả kho tàng bị che dấu. Dùng tro bôi lên mắt nhìn vào các loài Khỉ, Vượn, Sư Tử, Cọp, Sói, Gấu, Bi

(Gấu lớn) , Dã Can, Rắn... Kết dây tơ 7 gút gia trì cho nên sự khủng bố (Việc đáng sợ hãi) như trên đều mau chóng xa lìa.

THÀNH TỰU NGHĨA LỢI PHẨM THỨ SÁU

Tụng bốn Lạc Xoa (400 ngàn biến) thành tựu Hạnh lúc đầu, rồi mới đem hương hoa màu trắng tẩm ba vị ngọt, Hộ Ma một Lạc Xoa (100 ngàn biến) liền được Tất Địa.

Do dùng Trầm Hương hoặc Long Nảo hương, Hộ Ma một Lạc Xoa thì mỗi ngày được một ngàn tiền vàng.

Do dùng Uất Kim Hương , Hộ Ma thì Hành Nhân liền được vô tận y (áo nhiều vô tận).

Hòa chung Đại Mạch, dầu mè, đậu xanh, lúa rồi Hộ Ma một vạn biến sẽ được món ăn vô tận.

Do dùng A Thất Phộc Lỗ Ma, Hộ Ma 10 vạn biến sẽ được bảy A Thất Phộc. Dùng sữa Hộ Ma một Lạc Xoa sẽ cùng gặp nhau (quần ngộ).

Phàm ước muốn vật gì thì Hộ loại ấy. Cầu Nam Nữ dùng hạt mè hộ. Cầu đại thông minh, dùng Xương Bồ hộ. Dùng cây Tùng, Kim Bách, Cự La... Hộ Ma . Ba thứ như trên đều đủ một Lạc Xoa số thì có Pháp trong Thiên Thủ Thiên Nhãn đều dùng Kinh này để thành tựu.

THÀNH TỰU NGHĨ QUỶ PHẨM THỨ BẢY

Ở trước Tượng tụng năm Lạc Xoa (500 ngàn biến) liền thành Hạnh đầu tiên.

Dùng Trầm Hương nhen lửa, hoa sen trắng Hộ Ma một Lạc Xoa (100 ngàn biến) Thì Đa Văn Thiên Vương hiện ra cùng với quyến thuộc đến trước Hành Nhân khiến cho tài bảo đều được phong túc.

Dùng hạt sen tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa (300 ngàn biến) thì Cát Tường Thiên hiện ra làm các việc tốt lành nhiều ích.

Dùng gỗ Thông tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa thì tất cả Dược Xoa hiện ra bạch rằng :” Nay Ngài muốn tôi làm việc gì ? “ Tùy theo Hành Nhân mong cầu , không việc gì không đạt được.

Dùng nhụy Long Hoa tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa thì chúng Rồng sẽ phục tùng.

Dùng hoa sen xanh tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa thì hiện ra Minh Tiên, Vô Tướng cùng Luân Nhạ của ngài Kim Cương Tạng. Ba việc này với sự mong cầu khác đều được thành tựu.

Dùng hoa sen tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa, ở trước Tượng Phạm Thiên thì Phạm Vương hiện ra cùng với ba Nguyễn bên trên.

Ở trước Tượng Ma Ha Ca La Thiên (Mahà Kàla Deva_ Đại Hắc Thiên) đem Tô Mạt Na tẩm ba vị ngọt Hộ Ma ba Lạc Xoa. Xong thì Trời ấy hiện ra làm Sứ Giả và thành biện (hoàn thành) tất cả việc (Đây là Trời Đại Hắc , mặc áo da voi, cầm cày thương nằm ngang, một đầu thương treo cái đầu người, một đầu thương treo cái đầu dê) chỉ ở trước Tượng của tất cả hàng Trời dùng loại hoa mà Trời ấy yêu kính Hộ Ma một Lạc Xoa thì Trời đó sẽ đến làm Sứ Giả.

PHỔ THÔNG THÀNH TỰ PHẨM THỨ TÁM

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nay con nói về Phép Tắc Nghi Quỹ nhỏ nhiệm thâm sâu thuộc các Tộc của Minh Vương này.

Trước tiên, Hành Nhân nên đối với tất cả Hữu Tình khởi Tâm Đại Bi, hiếu thuận với cha mẹ và bậc Tôn Trưởng, thương xót nghĩ nhớ đến chúng sinh trong nẻo khổ, tin kính Tam Bảo, vui thích cúng dường chư Phật, mau chóng xa lìa các việc : uống rượu, phóng túng, dâm dục, sát sinh, nói dối. Nên thường như thế mới thành Chân Ngôn này.

Thoạt đầu vào năm ngày của tháng Bạch Nguyệt (nửa tháng đầu từ ngày một đến ngày 15) gia trì 108 biến vào 5 món tịnh rồi uống vào. Mỗi một lần uống được nửa tháng thanh tịnh (5 món tịnh là : Phân bò, nước tiểu hoà với một chút Tô, sữa, Lạc đựng trong cái chén bằng Đồng hay bằng Bạc, tùy ý lấy một bát mà gia trì. 5 ngày của tháng Bạch Nguyệt là tháng sinh ra 5 ngày vậy (?)).

Gia trì Ngũ Tịnh Chân Ngôn là :

“ Đát nễ-dã tha : Án, dã truật đê, sa-phộc hạ “

*) TADYATHÀ : OM_ YA ‘SUDDHE_ SVÀHÀ

(Quy mệnh đồng với Đa Lị Tâm Kinh)

Liền vào ngày có Sao tốt (Hảo Tú) lấy 108 hạt sen , ở trong Tinh Thất , ngồi quay mặt về phương Đông, cứ mỗi hạt sen gia trì 7 biến rồi xỏ qua. Gia trì Chân Ngôn là :

“ Án, a một-lị đẵng nga minh, thất-lợi măng lý nễ, sa-phộc hạ “

*) OM_ AMṚTAM GAME ‘SRÌ MÀLINI_ SVÀHÀ

(Quy mệnh như gia trì Ngũ Tịnh)

Gia trì xong, mỗi khi đến lúc niệm tụng, thường lấy tràng hạt gia trì 7 biến trước tiên. Chân Ngôn là :

“ Án, Tố ma đê, thất-lợi duệ, sa-phộc hạ “

*) OM_ SUMATI ‘SRÌYE_ SVÀHÀ

Niệm tụng xong, lại như gia trì này rồi mới cất đi. Niệm tụng khắp cái Thất rồi dùng bùn đất xoa tô. Hành Nhân mỗi khi đi tiêu tiểu , hằng nhớ **Uế Thân Chân Ngôn** là :

“ Án, phộc nhật-la câu-lộ đà, ma hạ ma la, hạ năng, ná hạ, bạt tả, mạt tha, vĩ chỉ la noa, vĩ đặc-phùng sa dã, nhạ trí la lam mô ná lệ lệ sáp ma , câu lộ đà, hồng phát tra “

*) OM_ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA HANA DAHA PACA MATHA VIKIRANA VIDHVAM ‘SAYA_ JAṬIRA LOKUTTARA_ UCCHUṢMA KRODHA HÙM PHAT

Chân Ngôn này ở chỗ Uế, thành hộ trì. Đi tiểu tiện xong liền dùng Giáp Trụ Chân Ngôn để mặc áo giáp. Chân Ngôn là :

“ Án, độ tử độ tử, ca dã độ tử, bát-la nhập-phộc lý nễ, sa-phộc hạ “

*) OM_ DHUPI DHUPI KÀYA DHUPI_ PRAJVALANI_ SVÀHÀ

Lại dùng Quân Trà Lợi Chân Ngôn để tịnh các Chướng trong ngoài. Chân Ngôn là:

“ Năng mô la đát-năng đát-la dạ dã . Năng mang thất-chiến na phộc nhật-la bá noa duệ . Ma hạ đượ khất-xoa tế năng bạt đa duệ . Năng mô phộc nhật-la câu-lộ đà dã nễ để-dã, bát-la nhập-phộc lý đa . Câu-lộ đà dụ nghiệt-la năng sắt tra lộ đắcca tra, bối la phộc dã, a tư mẫu sa la bạt la thâu bá xả hạ sa-đá dã. Án, a một-lị đa, quân noa lý, khư khư khư tứ khư tứ, để sắt-tra , măn đà măn đà , hạ năng hạ năng, ná hà ná hà, bạt tả bạt tả, nghiệt nhạ nghiệt nhạ, vĩ tắc-bố tra dã vĩ tắc-bố tra dã, tát phộc vĩ cận-năng, vĩ năng dã kiến, ma hạ nga noa bạt để nị vĩ đán, ca la dã, sa-phộc hạ “

*) NAMO RATNATRAYÀYA_ NAMAḤ ‘SCAṆḌA VAJRAPÀṆAYE MAHÀ YAKṢA SENÀPATAYE_ NAMAḤ VAJRA KRODHAYA NITYA PRAJVALITA_ KRODHA UGRA DAMṢṬRA UTKAṬA BHAIRAVÀYA_ ASIMUSARA PARA’SUPA SUHASTÀYA_

OM AMṚTA KUṆḌALI KHAKHA KHAHI KHAHI , TIṢṬA TIṢṬA , BANDHÀ BANDHA, HANA HANA , DAHA DAHA , PACA PACA , GARJA GARJA , VISPHOṬAYA VISPHOṬAYA , SARVA VIGHNÀM VINAYAKÀNA MAHÀ GAṆAPATI JIVITA ANTAKARÀYA, SVÀHÀ

Tụng xong liền gia trì đát để tẩy tịnh, gia trì Chân Ngôn là :

“ Án, phộc nhật-la đà la, hồng “

*) OM_ VAJRADHÀRA HÙM

Tẩy Tịnh xong, sau đó ở bên bờ sông hoặc trong nhà tắm, như pháp xin tắm gội. Dem ba bụm nước dâng hiến Bản Tôn. Hiến Thủy Chân Ngôn là :

“ Án, chỉ lý chỉ lý, hồng phát tra ”

*) OM_ KILI KILI HÙM PHAT

Tiếp kết Đỉnh Man Chân Ngôn là :

“ Án, tô tất địa ca la, la khất-xoa la khất-xoa, hàm, sa-phộc hạ “

*) OM_ SUSIDDHI KARA_ RAKṢA RAKṢA MÀM_ SVÀHÀ

Ra khỏi chỗ tắm xong thì rửa tay, xúc miệng, vẩy nước lên thân mình. Chân Ngôn là :

“ Án, truật lỗ để sa một-lị để sa la sa-phộc để đà la ni, hồng hạt “

*) OM_ ‘SRŪTI SMṚTI SARASVÀTI DHÀRANI HÙM HÀH

Như Phẩm trước đã nói về Chân Ngôn của Tâm và các Khí Trượng, nên quán rõ ràng Thân của Ta , trước tiên liền tụng Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn là :

“ Án, năng mô tát phộc đất đà nga đa nam, bát nột mô nột bà phộc dã, sa-phộc hạ “

*) OM_ NAMO SARVA TATHAGATANAM_ PADMA UDBHAVAYA_ SVÀHÀ

Liền nói Quán Tự Tại Bồ Tát Niệm Châu Chân Ngôn là :

“ Án, bát-la tắc-phổ la khát-lã bá lam phộc năng mãn đất-la đất-ma ca, hồng phát tra “

*) OM_ PRASPHURAD RAKṢA PAṂJARA _ VANA MANTRA ATMAKA HŪM PHAT

Lại nói Quán Tự Tại Bồ Tát Trượng Chân Ngôn là ;

“ Án, ná nan đa, nan noa ,hồng phát tra “

*) OM_ ANANDA DANḌA HŪM PHAT

Lại nói Quán Tự Tại Bồ Tát Táo Quán (Bình nhỏ dùng cửa nước rưới vẩy) Chân Ngôn là :

“ Án, tát đất phộc một-lị đa, bát-la ná thủy noan, ca la dã, sa-phộc hạ “

*) OM_ SATVA AMṚTA_ PRANA ‘SIVAM KARÀYA_ SVÀHÀ

Lại nói Mã Đầu Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn là :

“ Án, a một-lị đổ nột-bà bhộc , hồng phát tra “

*) OM_ AMṚTA UDBHAVA HŪM PHAT

Lại nói Bạch Y Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn là :

“ Án, ca trí, vĩ ca trí, ca tra dựng, ca trí, sa-phộc hạ “

*) OM_ KAṬE VIKAṬE KAṬAM KAṬE _ SVÀHÀ

(Bản khác ghi là : OM_ KAṬE VIKAṬE NIKAṬE KAṬAM KAṬE KAROṬE VÌRYE_ SVÀHÀ)

Lại nói Danh Xưng Tuệ Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn là :

“ Án, thủy phệ, phiến để ca lị, hồng , ca la trí dã, thế dã, thú ma để, sa-phộc hạ “

*) OM_ ‘SIVE ‘SÀNTI KARE HŪM_ KIRTTIYA À’SAYA SUMATI_ SVÀHÀ

Lại nói Nguyệt Thân Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn là :

“ Án, thệ nại-la, thệ nại-la, ma để tô ma để, tát-lị duệ, cụ nê, la la la la, bố đế bố đa ninh, tát đệ tất đà, bát la khát-đà minh, sa-phộc hạ. A nhĩ đa bà tố đa, sa-phộc hạ. Tát phệ sam, a lị-dạ phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la, sa-phộc hạ “

*) OM_ CANDRA CANDRA_ MATI SUMATI_ ‘SRÌYE GUṆE_ RA RA RA RA_ BHŪṬI BHŪṬANI _ SIDDHI SIDDHA_ PARAKTA ME SVÀHÀ_ AJITA VASUTA SVÀHÀ_ SARVEṢAM ÀRYA AVALOKITE’SVARA SVÀHÀ

Lại nói Dũng Kiện Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn là :

“ Án, vĩ la vĩ la , ma để tố ma để, nại xả dã , tát đệ sa đà dã. Án, hạ nễ, mô hạ nễ, nhiễm bà nễ, tắc đảm bá nễ, sa-phộc hạ “

*) OM_ VIRA VIRA_ MATI SUMATI_ DAR'SAYA SIDDHE SÀDHAYA_ OM_ HANI MOHANI JAMBHANI STAMBHANI_ SVÀHÀ

Liên dùng Chân Ngôn bên dưới kết Tam Muội Gia Khế. Chân Ngôn là :

“ Án, thương ca lệ, tam ma duệ, tảo minh duệ, tát phộc tam ma dạ, nỗ bát-la vĩ sắt-trí, sa-phộc hạ “

*) OM_ SAMKARE SAMAYE SAUMEYE_ SARVA SAMAYA ANU PRATIṢṬI_ SVÀHÀ

Tụng xong liền tùy ý tụng Tâm Chân Ngôn. Sau đó đi qua Tịnh Thất. Ngay trên đường đi chẳng nên giận dữ , một lòng niệm Phật và quán Bản Tôn. Mỗi ngày 3 thời tẩm gội đều nên như vậy, thay áo khác, đừng tạo sự tranh luận. Đến cửa Tịnh Thất liền rửa chân, tụng Biện Tài Thiên Nữ Chân Ngôn dùng gia trì vào nước xúc miệng, rải tán rồi mới vào bên trong.

_ Lại kết Cam Lộ Quân Trà Lợi Khế, nương theo tụng Chân Ngôn. Liên dùng 2 tay bùm nước , lại tụng Trừ Tỳ Na Dạ Ca Chân Ngôn rồi rải tán 10 phương. Chân Ngôn là :

“ Án, Hồng , hà năng , độ năng, ma tha, vĩ đặc-phùng sa dữu, sa-phộc dã, hồng phát tra “

*) OM_ HÙM_ HANA DHUNA MATHA VIDHVAM 'SAYA_ UDSARÀYA HÙM PHAT

_ Tiếp tác Kết Địa Giới Chân Ngôn là :

“ Án, chỉ lý chỉ lý, phộc nhật-la, phộc nhật-li, bột , mãn đà mãn đà, hồng phát tra “

*) OM_ KILI KILI_ VAJRA VAJRI BHÜR BANDHA BANDHA HÙM PHAT

_ Lại Kim Cương Quyết Chân Ngôn là :

“ Án, phộc nhật-la , chỉ lý chỉ lý, hồng phát “

*) OM_ VAJRA KILI KILI HÙM PHAT

_ Lại dùng Bạch Y Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn gia trì vào Thần Tuyến (Chỉ Thần, chỉ ngũ sắc) đeo vòng trên cánh tay. Chân Ngôn là :

“ Năng mô la đát-năng đát-la dạ dã. Năng mạc a li-dã phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la dã, mạo địa tát đát-phộc dã, ma hạ tát đát-phộc dã, ma hạ ca lô nê ca dã (Tất cả Quán Âm Chân Chân Ngôn đồng có phần Quy Mệnh này)

Đát nễ-dã tha : Án, nại xa năng vĩ diệm phộc thất-la phộc phộc nam , tát phộc vĩ dạ địa chỉ, chỉ đát-sa khước .

Đát nễ dã tha : Ca trí, vĩ ca trí, ca tra dựng, ca trí, vĩ ca trí, bà nga phộc đế, vĩ nhạ duệ, sa-phộc hạ “

_ Nghinh Thỉnh Chân Ngôn là (Tức việc tối sơ là : phần cuối cùng thêm **Sa-phộc hạ**) :

_ Tiếp Hiến Ú Già Chân Ngôn là :

“ Ê tứ, bà nga noan, nễ tứ át kiềm tả, tam bát-la để thiết nam, bố nhiễm , tát phộc bát-la tư na minh, sa-phộc hạ “

_ Nghinh Thỉnh Chân Ngôn là :

“ Sa-phộc nga đảm, bà nga vãng, ninh tứ bát-la sa na na tả, đa di hà , khát-li hà-noa, bố nhạ, ma sa ma đa , bát-la sa nan tả, địa dạ cự lỗ, sa-phộc hạ “

_ Thỉnh xong , hiến Bản Tam Muội Gia , liền hưng Tâm cúng dường nhóm hương hoa...

_ Hương xoa (dầu thơm) Chân Ngôn là :

“ Y minh hiến đặc, thâu bà nễ vĩ diễm, thâu tả dước, thâu tả dữu, năng dước, ma dữu nễ phệ di cấu, bạc để dạ bát-la để khát-li tứ dã, bát-la tứ na minh. A hạ la, a hạ la, tát phộc vĩ nễ-dạ đà la, bố nhĩ đế, sa-phộc hạ “

*) IME GANDHAḤ ‘SUBHÀDIDHYÀ ‘SUCAYA ‘SUCAYO NAYA MAYÀ NIVIDITO BHAKTYA APRTIGRHYA PRASÌDAME.

OM_ ÀHARA ÀHARA _ SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

_ Hiến Hoa Chân Ngôn là :

“ Y minh tô mặt năng tố nễ vĩ dước thâu tả dữu năng dước ma dữu nễ phệ nễ đố bạc để-dạ , bát-la để khát-li tứ-dã, bát-la tứ na minh. A hạ la, a hạ la, tát phộc vĩ nê-dạ đà la, bố nhĩ đế, sa-phộc hạ “

*) IME SUMANASO DIVYA ‘SUCAMO ‘SUCAMO NAYA MAYA NIVAIDITÀ BHAKTYA PRATIGRHYA PRASÌDAME.

OM_ ÀHARA ÀHARA _ SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

_ Hiến hương đốt Chân Ngôn là :

“ A điển phộc năng sa-bạt để la tố nễ vĩ dụ hiến đà trụ độ bạt ô hàm , ma dạ nễ phệ nễ đố bạc để-dạ, bát-la để khát-li tứ dã, bát-la tứ na minh. A hạ la, a hạ la , tát phộc vĩ nê-dạ đà la, bố nhĩ đế, sa-phộc hạ “

*) AYAM VANA SMATI RASO HRDYAḤ GANDHA DYA SURA BHUJANA MAYA NIVEDITOBHAKTYA DHUPOYAM PRATIGRHYA PRASÌDAME

OM_ ÀHARA ÀHARA _ SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

_ Hiến thức ăn uống, các Dước vật với quả trái...Chân Ngôn là :

“ Áo sa địa năng la tố tứ-dã, nễ tha. Ế sa mãn đất-la thủy nộ hà vi-dực, ma dạ, nễ đố bạc để-dạ mặt lý sa, bát-la khát-li tứ dã đảm. A hạ la, a hạ la, vĩ nễ-dạ đà la, bố nhĩ đế, sa-phộc hạ “

*) OSADHENAMI RASO HRDYAḤ ESA MANTRA ‘SANO VALI MAYA NIVEDITOBHAKTYA PRATIGRHYA PRASÌDAME

OM_ ÀHARA ÀHARA _ SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

_ Hiến đèn. Chân Ngôn là :

“ Lạc khát-sô gia-năng thất-tả đa mạc vĩ đà ma nặc thâu bạc ma dước nễ phệ nễ cấu bạc để-dạ, nễ báo diễm , bát-la để khát-li tứ-dã đảm. A lộ ca, a lộ ca dã, tát phộc vĩ nễ-dạ đà la, bố nhĩ đế, sa-phộc hạ “

*) RAKṢOGHNA ‘SCA PAVITRA ‘SCANAM ‘SCANAM MOVIDHAM NAMAḤ ‘SUBHA MAYA NIVEDITOBHAKTYA DIMOYAM PRATIGRHYANAM

OM_ ÀLOKÀYA ÀLOKÀYA _ SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

Nếu không có nhóm hương hoa, thức ăn như trên... liền kết Khế tụng Chân Ngôn bên dưới liền thành cúng dường rộng lớn. Chân Ngôn là :

“ **Năng mô tam mạn đa một đà nam. Án, tát phộc tha , khiếm, ỏn nga đế, sa-phả la tứ hàm, nga nga năng kiếm, sa-phộc hạ** “

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ OM SARVATHÀ KHAM_ UDGATE SPHARA HÌMAM GAGANAKAM_ SVÀHÀ

_ Tiếp tụng Tán Vân Hải Chân Ngôn là :

“ **Năng mô tát phộc bột đà mạo địa tát đát-phộc nam. Tát phộc đát-la tăng cú tô nhĩ đa tỳ nương la thùy nễ, năng mô tát đố-đế, sa-phộc hạ** “

*) NAMAḤ SARVA BUDDHA BODHISATVÀNÀM_ SARVATRA SAMKURUMITA AVIÑÑÀ RÀṢINI NAMO STUTE_ SVÀHÀ

Hành Nhân nên cách Bản Tôn bốn khuỷu tay, dùng cổ tranh lót chỗ ngồi. Trước tiên quán bản thân là Quân Trà Lợi Kim Cương. Sau đó quán tướng Bản Tôn. Liền dùng mọi thứ ca ngợi tán dương Đức Phật với Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) và Kim Cương Thủ Bồ Tát rồi tỏ bày sám hối. Tiếp lấy tràng hạt dùng Chân Ngôn lúc trước gia trì, rồi cầm mà gia trì. Liền nhất tâm quán Tâm Ta là tâm tương tục, hoặc quán Văn Tự của Chân Ngôn bày hàng xoay vòng (Phàm Văn Tự tùy theo pháp : Tức Tai, Tăng Ích, Kính Ái, Giáng Phục mà thay đổi màu sắc) Tùy ý niệm đủ số căn bản Chân Ngôn ấy xong, liền tụng Chân Ngôn của Bộ Mẫu để hiến thọ (Thầy nói : Tướng từ miệng của mình tuôn ra rồi đi vào trong miệng của Bộ Mẫu với màu vàng ròng. Phát Nguyện là : **Nguyện xin Thánh Giả trao truyền Chân Ngôn này, gia hộ đừng để cho công dụng bị tổn mất, tất cả đều được nhiệm màu**) “.

Liền lại gia trì tràng hạt rồi để lại chỗ cũ (Bản Sở) .

Tiếp nên Hộ Ma, vì khiến cho Bản Tôn thêm lớn mạnh uy đức. Ngoài cửa Tinh xá nên làm Quân Trà (Lò Lửa) , tác ở 4 phương. Chính giữa làm một hoa sen, dùng An Tát Hương hòa với bơ hoặc Hôi Hương Tử hòa với 3 vị ngọt để Hộ Ma.

_Thỉnh Hỏa Thiên Chân Ngôn là :

“ **Ê-hệ duệ tứ, ma hạ bộ đa nê phộc, li-sử nễ vĩ , nhạ sa đá ma hột-li tứ đát-phộc hộ đế, ma hạ la ma tác mẫn tác tứ đố sa phộc, a khát-năng duệ, sa-phộc hạ** “

EHYEHI MAHÀ BHŪTA DEVA, ṚṢI DEVI JASATTAMA GRHITVÀ DUTI_ MAHÀ RAMA SMISAM NIHITOBHAVA AGNIYE_ HAVYA KAVYA VÀHÀ NÀYA_ SVÀHÀ

Khi Hỏa Thiên vào Quân Trà rồi, hiến đủ 3 muống bơ , tức uy đức của lửa bùng sáng. Hiến Chân Ngôn là :

“ **Án, a khát-la duệ hạ vĩ-tha phộc hạ năng dã tử dã bạt, sa-phộc hạ** “

ANGAYE HAVYA KAVYA VÀHÀ NÀYA DÌPYA _ SVÀHÀ

Hành Nhân nên ngồi trên Bồ Đoàn bằng cổ tranh, tác thế Cát Tường Tọa (Thầy nói : Kèm chặt hai đầu gối, đem ống chân phải đặt chéo ống chân trái) hướng mặt về phương Đông hoặc phương Bắc. Bốn hướng của lò rải cổ tranh, bày các vật dụng để Hộ Ma, nên thiêu đốt dâng hiến cho đầy đủ , đặt ở bên phải chỗ ngồi. Khí cụ chứa nước Ú Già , nước rưới rải trên lò cùng với 2 khí cụ dùng xúc miệng của Bản Tôn Hỏa Thiên... để ở bên trái chỗ ngồi. Liền lấy 21 muống Dược Tô (Thuốc và bơ) lớn dâng hiến . Hỏa Thiên Chân Ngôn là :

“ **Án, a khát-năng duệ, sa-phộc hạ** “

*) OM_ AGNAYE_ SVÀHÀ

Hiến xong lại vẩy nước ba lần. Lại dùng phép xúc miệng của Hỏa Thiên. Nên dùng Văn Thù Sư Lợi Chân Ngôn gia trì vào nước xúc miệng, vẩy nước. Chân Ngôn là :

“ **Án, tát phộc ná, phộc nhật-la, đàm** “

OM _ VARADA VAJRA DHAM

Liên dùng Chân Ngôn của Bản Tôn , lấy Hồi Hương Tử hòa với 3 vị ngọt Hộ Ma 1008 biến. Lại rưới vẩy 3 lần, rồi dùng Hỏa Thiên Chân Ngôn thêm bơ 3 lần, sau đó tụng Chân Ngôn Phát Khiển là :

“ **Bố nhĩ đô tứ ma dạ bạc khất-xoa dã nghiệt diệt. A nghi nễ sa-phộc bà phộc nam, bố nãng la tỉ-dạ nga ma nãng duệ, sa-phộc hạ** “

PÙJITOSIMAYÀ BHAKTYÀGACCHA AGNI SVABHÀVANÀM PUNARA PYÀGAMÀDAYA _ SVÀHÀ

_ Tiếp đem hương hoa , đèn sáng, thức ăn uống dâng hiến Bản Tôn rồi Phụng Tụng. Sau đó ra khỏi Đạo Trường, ấn tạo Tháp và đọc tụng Kinh Đại Thừa, cúng dường Bát Sô (chư Tăng)... Lau xoa Man Trà La, mỗi ngày 3 thời làm Nghiệp của mình. Thường dùng lúa mạch, trà, sữa, để ăn. Đêm ngủ trên cỏ tranh, gia trì Chân Ngôn, dùng sợi chỉ màu vàng nghệ hay màu hồng, một lần tụng một lần thắt gút cho đến 10 gút. Trì xong đem buộc quanh eo lưng. Chân Ngôn là :

“ **Án, lạc khất-thương cự lỗ nghi nê, sa-phộc hạ** “

*) OM_ RAKSAM KURU AGNI_ SVÀHÀ

_ Kết Lại tụng Chân Ngôn của Bộ Mẫu gia trì 7 biến rồi buộc đeo. Sau đó tùy ý ngủ nghỉ.

_ Nếu gần sát Tất Địa được Bản Tôn nhiếp thọ, liền nằm mộng thấy Tướng tốt đẹp là : thấy Chúng Tăng đông nhiều. Hoặc thấy người nữ đeo các chuỗi Anh Lạc. Hoặc thấy rừng cây, hoa quả xum xuê. Hoặc thấy voi, ngựa , bò với bò rừng. Hoặc được tròng hạt, vòng hoa, táo quán (cái lọ nhỏ chứa nước rưới vẩy) hoa trắng và thấy hoa cúng dường, gạo nếp, Thư Hoàng, Hùng Hoàng... Hoặc thấy Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) ở Bộ khác nói về mộng tốt. Nên biết Tướng này gần sát sự thành tựu. Liền gia hạnh tinh tiến nhiều hơn.

_ Nếu mất sự thành tựu thì mộng thấy Chiên Đà La, Tỳ Xá Gia, Quỷ, loại có hình trạng hung ác. Hoặc thấy thân khoác áo rách rưới dơ bẩn. Hoặc thấy Văn Cú Chân Ngôn bị khuyết thiếu. Hoặc thấy người chẳng đủ các căn. Nếu có mộng như vậy, nên tụng Chân Ngôn của Bộ Mẫu 108 biến thì tất cả việc chẳng lành đều được tiêu diệt, chẳng bao lâu sẽ được Tất Địa .

Như trong Kinh này đã nói về Pháp Thành Tựu, chỉ trừ người hành dâm dục với tổn hại Chúng Sinh, còn lại đều quyết định thành tựu. Y theo phép tắc Nghi Quỹ này thì người đã phạm 5 tội Vô Gian còn được thành tựu huống chi người tu hành Bồ Tát Hạnh.

THÀNH TỰU TÂM CHÂN NGÔN PHẨM THỨ CHÍN

Ta lại nói Nghi Quỹ về cách Hành trước tiên (Tiên Hạnh Pháp) của Pháp Thành Tựu. Tụng Chân Ngôn này, mỗi mỗi Chữ đủ một Lạc Xoa (Thầy nói : 35 vạn biến) Sau

đó vẽ Tượng, nên nhờ Đồng Nữ ở nơi thanh tịnh dệt lụa vải tốt. Lấy mảnh lụa che miệng lại, 3 thời tắm gội, thân mặc áo màu trắng. Người cung cấp thức ăn cho người dệt cũng phải thanh tịnh. Dùng sợi tơ trắng và khung cửi mới để dệt. Các kẻ khó điều phục, chẳng đầy đủ Tín Căn là nhóm thấp hèn đều chẳng cho nhìn thấy. Ở chỗ dệt rải bày hoa mùa, chuyện đọc Đại Tập Kinh, khiến người tô vẽ cũng phải thọ 8 Giới. Tắm vải vẽ Tượng phải y theo sợi tơ mà làm, đừng nên cùng người vẽ khởi Tâm tranh cạnh. Tắm vải lụa đó phải dùng nước thơm tắm thấm, trong đấy đều bỏ những màu xanh lam, Thư Hoàng, màu tía. Nên dùng màu trắng như Bạch Đàn, Ô Thủy La, Long Nảo Hương. Màu vàng nên dùng là Mộc Túc Hương, Tát Kế Nê Gia, Long Đẳng. Màu đỏ nên dùng là Uất Kim Hương (? Đây là màu vàng nghệ), Tử Đàn. Màu đen nên dùng là Hoa Đa Ca La, Hoa Sen xanh, Tô Hợp Hương, thân phần và sữa (? Nhựa hoa) đều chẳng nên dùng. Người vẽ thường ghi nhớ 6 Niệm để hộ trì Cấm Giới.

Trước tiên ở chính giữa vẽ cây Bồ Đề. Dưới gốc cây vẽ Đức A Di Đà Như Lai ngồi trên Tòa Sư Tử có hai hoa sen nâng đỡ, thân màu vàng ròng, tay phải kết Thí Vô Úy .

Bên trái Đức Phật là Thánh Đắc Đại Thế Bồ Tát.

Bên phải là Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, tay phải kết Trụ An Ủy Ấn (Tức đem 2 ngón trở và ngón cái vịn nhau, dựng thẳng các ngón còn lại làm như thế dất tay), tay trái cầm hoa sen, thân như màu cây tre mùa Thu (Màu trắng)

Bên dưới Quán Tự Tại vẽ Đa La Bồ Tát.

Bên trên vẽ 4 vị Thiên Tử của trời Tịnh Cư, tác âm nhạc cúng dường. Nên vẽ Phạm Thiên tay cầm Hoa Mạn Đà La.

Vẽ xong để trong Tinh Thất, y theo Pháp mà cúng dường. Liền ở trước Tượng, lấy hoa sen tắm 3 vị ngọt Hộ Ma một Lạc Xoa. Sau đó làm tất cả sự nghiệp. Kết Căn Bản Ấn, tụng Tâm Chân Ngôn. Khi vào thành ấp tụ lạc thì tất cả người nhìn thấy đều thêm sinh kính trọng.

Ở trước Tượng cúng dường Hoa Sen một Lạc Xoa (Một lần tụng đặt một hoa sen trước Tượng) liền thấy tất cả kho tàng bị che khuất. Muốn đào lấy vật báu, kết Bạch Y Quán Tự Tại Căn Bản Ấn, tụng Tâm Chân Ngôn thì tất cả kho tàng bị che dấu, tự nhiên phóng ra ánh sáng cho tùy ý thọ dụng.

Lại vào trong núi hái thuốc trường sinh. Kết Nhất Thiết Kinh Bố Chư Quỷ Thần Ấn, liền cấm ngăn tất cả thuốc linh. Tụng Tâm Chân Ngôn liền được thành tựu phép thuốc Diên Mệnh (sống lâu)

Do Mã Đầu Ấn, nên lúc ứng thì núi hiện ra trên hư không

Do Nguyệt Thân Ấn, nên các con sông chảy ngược dòng

Do Cà Sa Ấn, nên nước sông khô cạn

Do Lục Tỷ Quán Tự Tại Ấn, nên mở được các cửa hang A Tu La

Do Thập Nhị Tỷ Ấn, nên giáng phục nhóm Xả Đổ Lỗ (‘Satrù_ Oan gia)

Do Thiên Tỷ Ấn, nên thu nhiếp bậc La Nhạ (Ràja_ Vua chúa)

Do Tứ Diện Quán Âm Ấn, nên hàng Tể Quan tùng thuận (tuân theo)

Do Bạch Y Mẫu Ấn, nên câu triệu hàng Tát Đế Lợi

Do Hộ Ma Diêm (đốt muối) , nên hàng Na Nga (Nàga_ loài rồng) đều kính phục. Tất cả bệnh Quỷ My khi thấy chạm đều tự trừ.

(Phần trên đây , xưng tụng Tâm Chân Ngôn)

Thế Tôn ! Tâm Chân Ngôn này giống viên ngọc Như Ý , tất cả Chân Ngôn của Tôn Tượng Minh Vương đều tùy theo sự ghi nhớ (Sở niệm) đều được thành tựu.

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát lại bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nay con nói về Ấn Tướng của Tối Thắng Minh Vương: Hai tay cài chéo các ngón trong lòng bàn tay rồi nắm thành quyền (Nội Phộc) dựng hai Hỏa (2 ngón giữa) như cây kim. Đầu co Phong (2 ngón trở) như cái vòng đặt trước Hỏa (2 ngón giữa) . Đây là Căn Bản Ấn. Thân Chân Ngôn là :

“ Ấn, Bát nốt-ma đế-lệ lộ chỉ-dã, vĩ khát-lan đế, bá nga phộc đế, hồng hồng, phát tra “

*) OM_ PADMA TRAILOKYA VIKRAMTE BHAGAVATE_ HÙM HÙM PHAT

Do kết Ấn này được lia các tội

_ Như Căn Bản Ấn lúc trước, Lực (Ngón trở trái) triệu, là thỉnh mời đến. Co duỗi Tiến (Ngón trở phải) là Phụng Nghinh (Thỉnh dùng Chân Ngôn ban đầu)

“ Ấn, hột-li “

*) OM_ HRÌH

Do kết Ấn này cảnh giác, Tâm Chân Ngôn liền ứng nghiệm

_ Như trước duỗi 2 Phong (2 ngón trở) vịn đỉnh lưng 2 Hỏa (2 Ngón giữa) là Đầu Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác “

*) OM_ ÀH

_ Như Đầu Ấn, dời Lực Độ (ngón trở trái) duỗi nắm lưng Nhãn Độ (Ngón giữa trái) là Đỉnh Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác hồng “

*) OM_ ÀH HÙM

_ Như Đầu Ấn, dời 2 Phong (2 ngón trở) sao cho đầu ngón dính nhau như cái vòng là Nhãn Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác, nhập-phộc la “

*) OM_ ÀH JVALA

_ Như Nhãn Ấn, duỗi mở 2 Phong (2 ngón trở) là Giáp Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác, mãn đà “

*) OM_ ÀH BANDHA

_ Như Giáp Ấn, dấu 2 Phong (2 ngón trở) là Kiếm Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác, đát-la sách “

*) OM_ ÀH TRA SAH

_ Thiên Quyền (Quyền trái) Không (Ngón cái) đè lên Phong (ngón trở) là Bài Ấn. Chân Ngôn là :

“ Ấn, ác, vĩ tác-phổ tra “

*) OM_ ÀḤ VISPHOTA

_ Trí Vũ (tay phải) nắm quyền, duỗi thẳng Không (ngón cái) Hỏa (ngón giữa) là Tiến Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác hà nặc** “

*) OM_ ÀḤ HÀ JAḤ

_ Mười Độ (10 ngón tay) cùng cài chéo nhau bên trong như cái lưới, đưa lên trên xoay vòng theo phải là Thượng Phương Kết Giới. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác na hoắc** “

*) OM_ ÀḤ DAHÀḤ

_ Nội Phộc, đưa 2 Phong (2 ngón trỏ) ra, duỗi mở bên trên, xoay theo bên phải , là Tường Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác, nại-la khát-xoa, bát-la ca la** “

*) OM_ ÀḤ RAKṢA PRAKARA

_ Như Tường Ấn, có 2 Phong (2 ngón trỏ) sao cho đầu ngón dính nhau như cái vòng, là Tối Thắng Tâm Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác, ngật-lị na dữu đa la** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UTTÀRA

_ Chẳng đổi, duỗi hợp 2 Phong (2 ngón trỏ) là Cảnh Giác Tâm Ấn. Chân Ngôn là:

“ **Án, ác hột-lị na dữu đát na nam** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UDANAM

_ Chẳng đổi, đem 2 Phong (2 ngón trỏ) có lông giữa cùng dính nhau, là Tâm Phát Sinh Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác, hột-lị na dữu nột-bà phộc** “

*) OM_ ÀḤ HRDAYA UDBHAVA

_ Mười Độ (10 ngón tay) cùng cài chéo nhau bên ngoài, hình bánh xe, mở banh lòng bàn tay, là Luân Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ác bát-la tắc-phổ la** “

*) OM_ ÀḤ PRACAKRA

Thế Tôn ! Như nhóm Ấn trên là vua của Tam Thế Thắng Minh Vương tự chi phần sinh ra, nương theo Chân Ngôn gia trì ngay các chi phần, tức Hành Nhân và Ta (Quán Tự Tại Bồ Tát) không có khác (Thầy nói : Như Tâm, tức an trên Tâm. Ngoài ra các điều khác có thể biết)

Thế Tôn ! Hành Nhân mỗi ngày 3 thời, vì trừ mọi tội cho nên kết 10 Ba La Mật Khế. Kết nhóm Khế này, đều tụng Bản Tâm Chân Ngôn một biến, ất bao nhiêu thứ tội trong trăm ngàn đời đều được tiêu diệt, hưởng chi tội đời này lại chẳng diệt được sao .Tiếp, liền nói Tướng Ấn của 10 Ba La Mật.

_ Ngửa Trí Chưởng (Lòng bàn tay phải) duỗi rữ, Không (ngón cái) vịn móng của Thủy Độ (ngón vô danh) là Đàn Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, bà nga phộc đế, nan năng địa bạt đế, hồng, vĩ tử bố nhạ, bố la dã ma nam, sa-phộc hạ** “

*) OM_ BHAGAVATE DÀNÀDHIPATE VISRJA PÙRAYA DÀNAM_ SVÀHÀ

Do kết Ấn này, tất cả sự việc ở trong chốn sợ hãi đều được gia hộ. Xong Đàn Ba La Mật.

_ Nội Phộc, Không (ngón cái) như cây kim , là Giới Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là:

“ **Ấn, thi la đà nê, bà nga phộc đế, hồng hoắc** “

*) OM_ ‘SILA DHÀRAṆI BHAGAVATE _ HÙM HAḤ

Do Ấn này, khiến cho kẻ phá Giới liền thành người có Giới thanh tịnh.

_ Như Giới Ấn, duỗi hợp Phong (2 ngón trở) Phong Không (ngón trở và ngón cái) cùng cách lia nhau, là Sằn Đề Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, bà nga phộc đế, ca-sằn đế li, hồng phát** “

*) OM_ BHAGAVATE KṢÀNTI DHÀRIṆI _ HÙM PHAT

Do Ấn này, ở trong tất cả nơi đáng sợ đều không có điều gì có thể làm tổn hại được, liền được viên mãn Nhẫn Nhục Ba La Mật.

__ Như Nhẫn Ấn, mở dựng Phong (ngón trở) là Tinh Tiến Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, vĩ lý-dã ca lý hồng, vĩ ca-ly duệ, vĩ lý duệ, sa-phộc hạ** “

*) OM_ VÌRYA KARI HÙM_ VÌRYE VÌRYE_ SVÀHÀ

Do Ấn này cho nên được viên mãn Tinh Tiến Ba La Mật

_ Kết Liên Hoa Tọa xong (ngồi Kiết Già) ngửa Thiên (tay trái) duỗi đặt lên trên. Trí (tay phải) cũng vậy đặt trên Thiên (tay trái), là Thiên Định Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, bà nga phộc đế, tát phộc bá bạt hạ lý, ma ha nại đế duệ, hồng hồng hoắc phát** “

*) OM_ BHAGAVATE _ SARVA PÀPA HÀRIṆI _ MAHÀ ADITYE _ HÙM HÙM HÙM HÙM PHAT

Do Ấn này , hay trừ tất cả tội, được viên mãn Thiên Ba La Mật.

_ Nhị Vũ (2 tay) cùng dính lưng, 2 Hỏa (2 ngón giữa) để ngược cùng móc nhau, 2 Phong (2 ngón trở) duỗi như cây kim, là Từ Vô Lượng Tâm Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, muội đế-lệ, muội đát-la, chỉ đế, sa-phộc hạ** “

*) OM_ MAITRI _ MAITRA KIRTTI_ SVÀHÀ

Do Ấn này cho nên viên mãn Từ Vô Lượng Tâm

_ Trí (tay phải) trụ Thí Vô Úy, là Bi Vô Lượng Tâm Ấn. Chân Ngôn là : “

Ấn, ca lô nê-duệ, ca lô nê-duệ. Ấn, hà hà sâm “

*) OM_ KARUṆIYE KARUṆIYE_ OM_ HÀ HÀ SAM

Do Ấn này cho nên viên mãn Bi Vô Lượng Tâm.

_ Địa Thủy (2 ngón út) cài buộc bên trong, các ngón còn lại cùng tụ hợp một chỗ, là Hỷ Vô Lượng Tâm Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, mâu nê mâu nê đế, hồng hà hà hồng nhược** “

*) OM_ MUṆI MUṆITE HÙM_ HA HA HÙM JAḤ

Do Ấn này cho nên viên mãn Hỷ Vô Lượng Tâm.

_ Không Địa (Ngón cái và ngón út) như vòng khóa liền nhau cùng cột buộc bên trong, Phong (ngón trở như cây kim) , là Xả Vô Lượng Tâm Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, nghiêm nghiêm sa phộc đất phộc năng minh noan. Án, hồng phát** “

*) OM_ ÑAM ÑAM_ SARVA SATVANAM MIVAM_ OM HUM PHAT

Do Ấn này cho nên viên mãn Xả Vô Lượng Tâm.

_ Như Xả Ấn, duỗi Hỏa (ngón giữa) rồi hơi mở ra, co 2 Phong (2 ngón trở) sao cho đầu ngón dính nhau như cái vòng, là Trí Ba La Mật Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, ma ha ngật-nhuợng năng, ca li hồng, sa-phộc hạ** “

*) OM_ MAHA JÑANA KARE HUM_ SVÀHÀ

Do Ấn này cho nên viên mãn Trí Ba La Mật.

Nội Phộc, Phong (ngón trở) như cây kim , là Nhất Thiết Ba La Mật Tâm Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án, hồng hột-lợi hồng hoắc** “

*) OM_ HUM HRÌH HUM HÀH

thế Tôn ! Do kết 10 Ấn Ba La Mật này sẽ được mãn túc 10 Địa. Hành Giả vào mỗi buổi sáng sớm mà kết thì tội chướng của Nghiệp trong tất cả đời trước đều được tiêu diệt. Tất cả chúng sinh nhìn thấy Hành Giả đều sinh cung kính thâm sâu (Như Tâm Ấn bên trên đều ở trong Pháp của Thập Nhị Tý Quán Âm mà nói rộng ra)

Lại bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nay con nói về Ấn phổ thông trong Liên Hoa Bộ. Chắp hai tay lại giữa rỗng, bung mở Thủy (ngón vô danh) Hỏa (ngón giữa) Phong (ngón trở) là Liên Hoa Bộ . Chân Ngôn là :

“ **Án, năng mô tát phộc đất tha nga nam, bát nột-mô nột-bà phộc dã, sa-phộc hạ** “

*) OM_ NAMO SARVA TATHÀGATÀNÀM_ PADMA UDBHAVÀYA_ SVÀHÀ

Trí Vũ (tay phải) dương chưởng xong, Không (ngón cái) vịn móng ngón Thủy (ngón vô danh) là Niệm Châu Ấn. Chân Ngôn như trên

“ **Bát-la tắc-phổ la** “

*) PRA SPHURA

_ Thiên Quyền (quyền trái) dựng thẳng Phong (ngón trở) là Quán Tự Tại Tượng Ấn.

_ Thiên Quyền (Quyền trái) dựng Không (ngón cái) Hỏa (ngón giữa) là Quán Tự Tại Táo Quán Ấn.

_ Nội phộc, dựng 2 Không (2 ngón cái) hơi co lóng trên , là Mã Đầu Ấn (Chân Ngôn của 3 Ấn như thường nói)

_ Nội phộc , duỗi hợp Phong (ngón trở) , 2 Không (2 ngón cái) cùng dựng song song , là Đệ Nhị Tâm Ấn.

_ Chẳng sửa Đệ Nhị Tâm Ấn, Phong (ngón trở) cùng dính nhau như cái vòng , là Bạch Y Quán Tự Tại Ấn. Chân Ngôn là :

“ **Án , ca trí, vĩ ca trí, ca tra, dựng ca trí, sa-phộc hạ** “

*) OM_ KAṬI VIKAṬI KAṬA KAṬKATE_ SVÀHÀ

_ Nội Phộc là Thiên Nhãn Ấn.

Thế Tôn ! Nhóm Ấn như vậy hay thành biện tất cả nghĩa lợi. Con ở trong Biệt Pháp cũng đã diễn nói, cũng hay thành tựu Pháp Môn Thiên Thủ Thiên Nhãn.

Lại bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Người tu hành thành tựu Pháp Chân Ngôn, vì trừ chướng với gia hộ Bản Minh, cho nên ở trên bức vách của Tinh Thất vẽ một Man Trà La hình vuông. Người vẽ phải thọ 8 Tể Giới. Khi điều phối màu sắc đừng dùng keo nấu bằng da thú. Ở chính giữa vẽ một hoa sen nở một trăm cánh đầy đủ Thai Nhụy. Ở vị trí trong Thai, vẽ Chân Ngôn này. Chân Ngôn là :

“ **Ấn, bạt nột mô nột bà phộc dã, sa-phộc hạ** “

*) OM_ PADMA UDBHAVAYA_ SVÀHÀ

Ở bên phải vẽ chuỗi tràng hạt. Ở bên trái là lọ Táo Quán. Phương bên trên vẽ cuộn chỉ Thần. Phương bên dưới vẽ cây Trượng. Đem hương hoa cúng dường. Ở trước Đàn kết Ấn. Do tác Pháp như vậy cho nên tất cả sự nghiệp, tất cả Ấn Khế đều được thành tựu.

Thế Tôn ! Con nói Pháp Đại Lực Dũng Kiện này. Nếu muốn nói đủ như Kinh thì vô lượng kiếp chẳng thể nói hết. Pháp này , xưa kia Kim Cương Tạng Bồ Tát đã từng diễn nói. Chân Ngôn của Bộ Tộc con (Liên Hoa Bộ), Chân Ngôn của Bộ Tộc Kim Cương đều y theo Pháp này mà thành Tất Địa.

Bao nhiêu Chân Ngôn của Thế Thiên, Phạm Vương, Na La Diên, Đại Tự Tại, Câu Ma La Thiên, Mẫu Chúng Thiên, Kim Xí Điều, các nhóm Quỷ Thần... cũng y theo Pháp này mà được Tất Địa.

Do đối với Pháp này mà tụng, ắt thành nhập tất cả Man Trà La. Tất cả chúng sinh đều kính sợ. Tất cả tội Ngũ Vô Giá đều được tiêu diệt. Lúc lâm chung sẽ được Quán Tự Tại Bồ Tát hiện thân ngay trước mặt , nói Pháp cho người ấy, sau khi mệnh chung được sinh vào cung Trời Đâu Suất, chẳng bị đọa vào 3 nẻo ác.

Hoặc có chúng sinh chẳng tin Tam Bảo, quá nhiều Tâm bồn xển, chỉ tạm nghe Kinh này cho đến đọc tụng thì những kẻ ấy chẳng bao lâu cũng sẽ thành tựu, hướng chỉ là người Tịnh Tín Tam Bảo.

Bấy giờ Đức Như Lai ca ngợi Quán Tự Tại Bồ Tát là :

Lành thay ! Lành thay Đại Tát Đỏa !

Đại Bi trụ vị (Địa Vị) Đại Tát Đỏa

Nay ông nói Đại Chân Ngôn Vương

Lợi lạc chúng sinh thêm Tịnh Tín

Quán Tự Tại Bồ Tát nói Kinh này xong thì các vị Đại Bồ Tát, A La Hán và hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, Khẩn Na La, Ma Hô La Già... đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành (HẾT)20/05/1997

Webmaster: quangduc@tpg.com.au

[Trở về Thư Mục Mật Tông](#)

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.